

4. Tiên hỗ trợ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Nhà nước.

**Điều 23.** Nguyên tắc quản lý tài chính của Hội là công khai, thu - chi đúng quy định, chế độ tài chính của Nhà nước và quy định chung của Trung ương Hội.

Nguyên tắc quản lý và điều hành về tài chính của Hội là hạch toán hoạt động cân bằng thu - chi và kiểm kê hàng năm.

**Điều 24.** Phương thức giải quyết tài sản, tài chính khi Hội giải thể:

Khi tự giải thể, bị giải thể, tài sản, tài chính của Hội được giải quyết theo quy định của pháp luật.

## Chương VI

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 25.** Điều lệ Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam gồm 6 chương, 25 điều đã được Đại hội lần thứ nhất thành lập Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam ngày 10 tháng 8 năm 2004 nhất trí thông qua.

Chỉ có Đại hội Đại biểu toàn quốc mới có quyền bổ sung sửa đổi Điều lệ Hội.

Điều lệ Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ./.

## **QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 75/2004/QĐ-BNV ngày 03/11/2004 về việc phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ II ngày 31 tháng 7 năm 2004 thông qua.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp

Điện tử Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
*Thứ trưởng*

## **Đặng Quốc Tiến**

### **ĐIỀU LỆ Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam.**

*(ban hành theo Quyết định số 75/2004/QĐ-BNV ngày 03/11/2004).*

#### *Chương I*

#### **TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH**

##### **Điều 1.** Tên gọi Hiệp hội

- Tên của Hiệp hội là Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam.
- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Vietnam Electronic Industries Association, viết tắt là VEIA.

Tên gọi của Hiệp hội bằng tiếng Việt và tên giao dịch quốc tế có giá trị pháp lý như nhau.

**Điều 2.** Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam là tổ chức tự nguyện, phi chính phủ, phi lợi nhuận của các tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân hoạt

động trong lĩnh vực điện tử, công nghệ thông tin và viễn thông của Việt Nam, nhằm mục đích hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau để thúc đẩy sự phát triển ngành công nghiệp điện tử, công nghệ thông tin và viễn thông Việt Nam theo định hướng chiến lược của Nhà nước.

**Điều 3.** Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam hoạt động theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại Ngân hàng, có tài sản và tài chính riêng. Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam có trụ sở chính tại Hà Nội. Khi cần thiết có thể thành lập Văn phòng đại diện, Chi hội, chi nhánh tại một số tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật.

#### *Chương II*

#### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 4.** Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Đại diện và bảo vệ quyền lợi chính đáng của các hội viên trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam.

2. Tư vấn và kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước về chiến lược phát triển, các quy hoạch và kế hoạch dài hạn, các chủ trương, chính sách, xây dựng các tiêu chuẩn sản phẩm và các vấn đề khác liên quan tới ngành. Phổ

biến kịp thời các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan cho các hội viên.

3. Nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của ngành điện tử, công nghệ thông tin và viễn thông ở Việt Nam, trong khu vực và trên thế giới để tư vấn về đầu tư, chuyển giao công nghệ, liên doanh, liên kết với nước ngoài; tư vấn về phương hướng đầu tư sản xuất kinh doanh cho các hội viên để khai thác thế mạnh của từng hội viên và đảm bảo lợi ích toàn ngành.

4. Tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác và liên kết kinh tế - khoa học công nghệ giữa các hội viên, đẩy mạnh chuyên môn hóa và hợp tác hóa, khai thác có hiệu quả tiềm năng của mọi hội viên trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, làm đầu mối giải quyết những khó khăn vướng mắc và tranh chấp giữa các hội viên.

5. Giữ mối quan hệ và tham gia các tổ chức quốc tế và Hiệp hội cùng ngành trên thế giới, trong khu vực theo quy định của pháp luật. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hội viên gặp gỡ, trao đổi và hợp tác với các tổ chức cùng ngành nghề nước ngoài, hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại của hội viên theo phương hướng chung của Hiệp hội.

6. Tổ chức thu nhận phân tích các thông tin liên quan tới ngành nghề để cung cấp cho các hội viên thông qua các hình thức trao đổi thông tin, hội thảo, tọa đàm, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu

tham khảo... Tổ chức và giúp đỡ các hội viên tham gia các hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, tham quan khảo sát thị trường trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật

7. Tham gia các chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho ngành khi được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu. Tổ chức và thành lập các trung tâm đào tạo, tư vấn và dịch vụ; triển khai các hoạt động tư vấn, đào tạo dịch vụ khoa học - công nghệ trong lĩnh vực điện tử, công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa theo quy định của pháp luật.

### Chương III

## HỘI VIÊN

### Điều 5.

- Hội viên chính thức: Tất cả các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trong lĩnh vực điện tử, công nghệ thông tin và viễn thông của Việt Nam, tán thành Điều lệ của Hiệp hội và tự nguyện tham gia đều có thể trở thành hội viên của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam.

- Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bao gồm doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài có thể tham gia Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam với tư cách là hội viên liên kết.

**Điều 6.** Các tổ chức, doanh nghiệp muốn trở thành hội viên Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam phải làm thủ tục xin gia nhập Hiệp hội và đóng lệ phí gia nhập. Hồ sơ gia nhập Hiệp hội gồm có: đơn xin gia nhập Hiệp hội do Giám đốc hoặc chủ doanh nghiệp ký tên, đóng dấu (theo mẫu của Hiệp hội); bản giới thiệu tóm tắt về doanh nghiệp (theo mẫu), bản sao quyết định thành lập doanh nghiệp. Hồ sơ gia nhập Hiệp hội được nộp cho Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam. Sau khi được Ban Chấp hành Hiệp hội xét và chấp thuận, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định công nhận và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, doanh nghiệp.

**Điều 7.** Mỗi hội viên Hiệp hội được cử người đại diện thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ hội viên. Người đại diện phải là người có thẩm quyền quyết định cao nhất trong tổ chức, doanh nghiệp. Trong trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm là người đại diện có đủ thẩm quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến tổ chức và doanh nghiệp mà mình đại diện. Hội viên có thể đình chỉ tư cách của người đại diện và cử người khác thay thế. Việc cử hoặc đình chỉ tư cách người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Ban Chấp hành Hiệp hội.

**Điều 8.** Từ bỏ và chấm dứt tư cách hội viên:

1. Doanh nghiệp có thể từ bỏ tư cách hội viên Hiệp hội bất kỳ thời điểm nào

nếu có nguyện vọng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho Ban Chấp hành Hiệp hội trước ba tháng.

2. Nếu một doanh nghiệp hội viên bị giải thể hoặc phá sản, tư cách hội viên của doanh nghiệp đó sẽ chấm dứt ngay sau khi Ban Chấp hành Hiệp hội nhận được thông báo về quyết định phá sản của Tòa án hoặc quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền.

3. Tư cách hội viên của doanh nghiệp có thể bị chấm dứt theo quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội khi hội viên vi phạm nghiêm trọng Điều lệ của Hiệp hội, không thực hiện đúng các quyết định của Ban Chấp hành hoặc không đóng hội phí 2 năm liền mà không có lý do chính đáng.

**Điều 9.** Hội viên Hiệp hội được hưởng những quyền lợi sau:

1. Tất cả các hội viên đều bình đẳng được hưởng mọi quyền lợi, ưu đãi do Hiệp hội mang lại và được Hiệp hội bảo vệ, giúp đỡ trong trường hợp cần thiết.

2. Các hội viên chính thức được biểu quyết các vấn đề quan trọng của Hiệp hội, được tham gia ứng cử, bầu cử vào các chức vụ lãnh đạo của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam (hội viên liên kết không có các quyền lợi này).

3. Thông qua Hiệp hội, kiến nghị với các cơ quan quản lý Nhà nước để giải quyết các vấn đề về cơ chế, chính sách,

bảo đảm lợi ích cho doanh nghiệp và cho toàn ngành.

4. Được cử đại diện tham dự Đại hội toàn thể, hội nghị hàng năm và các hoạt động chính thức khác của Hiệp hội.

5. Được cung cấp các thông tin kinh tế - khoa học công nghệ của Hiệp hội, tham gia các hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm, các đoàn công tác nước ngoài do Hiệp hội tổ chức.

**Điều 10.** Nghĩa vụ của hội viên:

1. Tuân theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hiệp hội, Nghị quyết của Đại hội toàn thể và thực hiện các quyết định của Đại hội và Ban Chấp hành Hiệp hội.

2. Tích cực tham gia các hoạt động của Hiệp hội, đề xuất các kiến nghị đối với các hoạt động chung của Hiệp hội và đảm nhận những công việc được Hiệp hội phân công.

3. Thường xuyên liên hệ với Hiệp hội thông qua Ban Chấp hành Hiệp hội. Báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin có liên quan theo yêu cầu của Ban Chấp hành.

4. Đóng hội phí thường niên đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

#### Chương IV

### TỔ CHỨC BỘ MÁY

**Điều 11.** Hệ thống tổ chức của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam gồm:

- Đại hội toàn thể;

- Ban Chấp hành Hiệp hội và Thường vụ Ban Chấp hành;

- Văn phòng Hiệp hội;

- Ban Kiểm tra;

- Các Ban chuyên môn của Hiệp hội;

- Các Chi hội thành viên cơ sở;

- Các Trung tâm: nghiên cứu, thông tin, sản xuất, ứng dụng, đào tạo, hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại và tư vấn đầu tư, pháp lý trực thuộc Ban Chấp hành.

Các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội được quản lý và hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội và pháp luật Nhà nước.

**Điều 12.** Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội toàn thể, bốn năm họp một lần. Đại hội toàn thể có các nhiệm vụ sau:

1. Thông qua các báo cáo nhiệm kỳ và hoạt động của Hiệp hội và Ban Chấp hành;

2. Quyết định phương hướng, chương trình hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ tới;

3. Xem xét và thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;

4. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội;

5. Quyết định số lượng ủy viên Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra, bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra.

6. Giải quyết các việc cấp bách khác của Hiệp hội.

**Điều 13.** Trong trường hợp cần thiết, Đại hội toàn thể có thể họp bất thường khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.

**Điều 14.** Đại hội quyết nghị theo nguyên tắc đa số, ít nhất phải được 1/2 số đại biểu nhất trí. Đối với những vấn đề quan trọng như sửa đổi, bổ sung Điều lệ, giải thể Hiệp hội, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, các quyết nghị Đại hội phải được ít nhất 2/3 số đại biểu tán thành.

**Điều 15.** Giữa hai kỳ Đại hội toàn thể, cơ quan cao nhất của Hiệp hội là Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội toàn thể bầu ra từ những đại diện chính thức có thẩm quyền của các tổ chức, doanh nghiệp thành viên. Trong nhiệm kỳ, nếu thấy cần thiết các tổ chức, doanh nghiệp thành viên có thể cử người khác của mình thay thế và người đó phải được 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành chấp thuận. Giữa hai kỳ Đại hội toàn thể, nếu cần thiết phải bổ sung, thay thế ủy viên Ban Chấp hành cũng phải được 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành tán thành.

**Điều 16.** Ban Chấp hành Hiệp hội 6 tháng họp một lần. Ban Chấp hành có thể họp bất thường, theo triệu tập của Chủ tịch Hiệp hội hoặc khi có ít nhất 1/2 số ủy viên yêu cầu. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành Hiệp hội là:

1. Bầu các chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Trưởng Ban Kiểm tra;

2. Điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo nghị quyết của Đại hội toàn thể;

3. Xây dựng, ban hành các quy chế, nội quy làm việc của Ban Chấp hành và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

4. Xét kết nạp và bãi miễn tư cách hội viên;

5. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các Chương trình hoạt động và tài chính của Hiệp hội, quy định mức thu hội phí tham gia và hội phí thường niên.

6. Quyết định triệu tập Đại hội toàn thể, hội nghị hàng năm và chuẩn bị các vấn đề liên quan cho các hội nghị trên.

**Điều 17.** Ban Thường vụ của Ban Chấp hành gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và một số ủy viên Ban Chấp hành do Ban Chấp hành chỉ định. Giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm thay mặt Hiệp hội và Ban Chấp hành điều hành công việc của Hiệp hội, quan hệ đối nội, đối ngoại, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội toàn thể và của Ban Chấp hành, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động của các tổ chức trực thuộc Hiệp hội. Ban Thường vụ họp định kỳ mỗi quý một lần, ngoài ra có thể họp bất thường trong trường hợp cần thiết.

**Điều 18.** Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu ra với nhiệm kỳ 04 năm và có các quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

1. Đại diện chính thức cho Hiệp hội trước pháp luật, các cơ quan nhà nước,

các tổ chức trong và ngoài nước trong các hoạt động đối nội, đối ngoại.

2. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội toàn thể;

3. Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung, chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ;

4. Lãnh đạo các tổ chức trực thuộc Hiệp hội, thực hiện các chức năng mà Hiệp hội giao cho;

5. Thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội ký quyết định thành lập hoặc giải thể các tổ chức của Hiệp hội. Bổ nhiệm và bãi miễn các chức danh lãnh đạo của các tổ chức trực thuộc.

**Điều 19.** Ban Chấp hành bầu ra các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch lãnh đạo từng mặt công tác của Hiệp hội, có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi được phân công của Ban Chấp hành. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hiệp hội ủy nhiệm một Phó Chủ tịch thay thế.

**Điều 20.** Ban Chấp hành bầu ra Tổng Thư ký Hiệp hội. Tổng Thư ký là người thay mặt Ban Thường vụ theo sự ủy nhiệm của Chủ tịch giữa các kỳ họp, chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành nhiệm vụ hàng ngày của Văn phòng Hiệp hội, các Ban chuyên môn và các tổ chức trực thuộc, chuẩn bị nội dung các kỳ họp, quản lý tài sản và tài chính của Hiệp hội.

**Điều 21.** Tùy theo yêu cầu phát triển

trong hoạt động của Hiệp hội, Ban Chấp hành sẽ quyết định thành lập các Ban chuyên môn của Hiệp hội. Các Trưởng Ban chuyên môn do Chủ tịch Hiệp hội bổ nhiệm theo đề nghị của Ban Thường vụ. Chức năng nhiệm vụ, chương trình kế hoạch, điều kiện, phương tiện và chế độ hoạt động của các Ban chuyên môn do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định theo đề nghị của các Trưởng ban và Tổng Thư ký Hiệp hội.

**Điều 22.** Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hiệp hội và Thường vụ Ban Chấp hành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Các chuyên viên làm việc, giúp việc được hưởng lương theo chế độ chuyên trách. Mức lương cán bộ chuyên trách do Ban Thường vụ đề nghị Chủ tịch Hiệp hội quyết định.

**Điều 23.** Ban Kiểm tra. Đại hội toàn thể sẽ bầu ra Ban Kiểm tra gồm một Ủy viên Ban Chấp hành làm Trưởng Ban và một số thành viên khác không nằm trong Ban Chấp hành. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ:

1. Giám sát các nguồn thu và chi tiêu tài chính của Hiệp hội.

2. Giám sát các hoạt động của Hiệp hội để Hiệp hội hoạt động theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước và Điều lệ của Hiệp hội.

3. Kiến nghị với Hiệp hội những vấn đề cần chấn chỉnh trong các phiên họp định kỳ hoặc bất thường của Hiệp hội hay Ban Chấp hành.

*Chương V***TÀI CHÍNH, TÀI SẢN  
CỦA HIỆP HỘI**

**Điều 24.** Đại hội toàn thể quy định những nguyên tắc thu chi tài chính cơ bản của Hiệp hội. Trên cơ sở đó Ban Chấp hành Hiệp hội ấn định mức thu chi cụ thể hàng năm để đảm bảo các mặt hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội là các phương tiện phục vụ cho công tác điều hành của Hiệp hội được mua sắm từ nguồn tài chính của Hiệp hội hoặc do các tổ chức cá nhân biếu tặng, ủng hộ. Toàn bộ tài sản, tài chính của Hiệp hội được thực hiện theo nguyên tắc quản lý chặt chẽ, tự trang trải và tuân theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 25.** Năm tài chính của Hiệp hội bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**Điều 26.** Các khoản thu của Hiệp hội:

1. Hội phí: gồm hội phí tham gia và hội phí thường niên;
2. Các khoản ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
3. Các khoản thu khác từ các hoạt động hợp pháp của Hiệp hội;

**Điều 27.** Các khoản chi:

1. Chi cho các hoạt động thường xuyên của Hiệp hội (phụ cấp, lương nhân viên và chi phí hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, hội nghị, hội thảo, đối ngoại...);

2. Mua sắm tài sản, trang thiết bị, vật tư cần thiết;

3. Các khoản chi khác.

*Chương VI***KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

**Điều 28.** Những cá nhân, tổ chức và hội viên có thành tích xuất sắc trong việc thúc đẩy hợp tác, tương trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng ở cấp cao hơn.

**Điều 29.** Mọi cá nhân, tổ chức vi phạm Điều lệ Hiệp hội hoặc làm phương hại đến danh dự, uy tín và lợi ích của Hiệp hội sẽ phải chịu hình thức kỷ luật từ phê bình, khiển trách đến khai trừ ra khỏi Hiệp hội hoặc truy tố trước pháp luật.

*Chương VII***ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 30.** Bản Điều lệ này của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam gồm VII chương, 30 điều, đã được Đại hội Đại biểu toàn thể lần thứ hai của Hiệp hội họp tại Hà Nội thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2004.

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội toàn quốc Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện./.